**PL 18-GV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Theo mẫu tại Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017*

**I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC**

Họ và tên: NGUYỄN LAN ANH Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 22/12/1982 Nơi sinh: Hà Nội

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm nhận học vị: 2015 Nước cấp học vị: Việt Nam

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Quản trị kinh doanh - Học Viện Chính sách và Phát Triển,
Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

Chỗ ở riêng: Số 5, ngõ 1, Thiên Hiền, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm - Hà Nội

Điện thoại liên hệ: DĐ: 0818369898

E-mail: la.nguyen@apd.edu.vn

Số CCCD: 019182001922, cấp ngày 25/4/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

**II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên Nước đào tạo: Việt Nam

Ngành học: Địa lí học Năm tốt nghiệp: 2004

1. **Sau đại học:**

- Thạc sĩ chuyên ngành: Địa lí học – Địa lý Du lịch Năm cấp bằng: 2007

 Nơi đào tạo: Đại học Sư phạm Hà Nội

 Tên luận văn:

- Tiến sĩ chuyên ngành: Địa lí học Năm cấp bằng: 2015

 Nơi đào tạo: Đại học Sư phạm Hà Nội

 Tên luận án: Phát triển du lịch Thái Nguyên với việc khai thác tài nguyên du lịch vùng phụ cận.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. Tiếng Anh  | - Mức độ sử dụng: Văn bằng 2 Ngôn ngữ Anh – ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| 2004 - 2008 | Khoa Địa lí – Đại học Sư pham – ĐH Thái Nguyên | Giảng viên |
| 2008 - 2016 | Khoa Cơ sở ngành – Cao đẳng Du lịch Hà Nội | Giảng viên |
| 2016 - 2018 | Phòng Quản lí khoa học và Hợp tác quốc tế - Cao đẳng Du lịch Hà Nội. | Chuyên viên phụ trách |
| 8/2018 – 2/2023 | Phòng Đào tạo, QLKH và HTQT - Cao đẳng Du lịch Hà Nội | Chuyên viên |
| 2/2023 - nay | Khoa Quản trị kinh doanh - Học viện Chính sách và Phát triển | Giảng viên |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia trong 5 năm gần đây nhất:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
| 1 | “Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, mô hình quản lý, sử dụng khôn khéo đất ngập nước tại Khu Dự trữ Sinh quyển ven biển liên tỉnh Châu thổ Sông Hồng” | 2017 - 2018 | ĐT KHCN cấp nhà nước – Bộ KH - CN | Thư kí đề tài |
| 2 | “Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn học nghề Quản trị khách sạn tại trường CDDLHN” | 2019 | ĐT NCKH cấp trường | Thành viên chính |
| 3 | “Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng duyên hải Bắc Bộ” | 2020  | ĐT KHCN cấp Bộ VH – TT và DL | Thư kí ĐT |
| 4 | Nghiên cứu hiện trạng, nhu cầu, đề xuất và áp dụng thử mô hình xây dựng, sử dụng và quản lý nhãn sinh thái cho các sản phẩm, dịch vụ tại Khu Dự trữ sinh quyển thế giới của Việt Nam. | 2020 - 2023 | ĐT KHCN cấp nhà nước – Bộ KH - CN | Thành viên tham gia |
| 5 | Nghiên cứu, đánh giá giá trị di sản địa chất và các di sản khác làm cơ sở khoa học hướng tới thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên | 2020 - 2023 | ĐT KHCN cấp nhà nước – Bộ KH - CN | Thành viên chính |
| 6 | Phát triển sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe ở Việt Nam | 2022 - 2023 | ĐT KHCN cấp Bộ VH – TT và DL | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố trong 5 năm gần đây nhất:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Nguồn công bố** |
| **Sách/ Giáo trình** |
| 1 | Sách Địa lí Du lịch Việt nam | 2017 | Nhà Xuất bản Giáo dục |
| 2 | Giáo trình Giao tiếp kinh doanh Du lịch(Giáo trình cấp Bộ VHTTDL) | 2015 | Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam |
| 3 | Sách Biển đảo Việt Nam | 2018 | NXB ĐH Quốc gia HN |
| 4 | Sách CSLL và thực tiễn phát triển Du lịch ở Việt Nam. | 2018 | NXB Giáo dục Việt Nam |
| **Bài báo** |
| 1 | Du lịch làng nghề - hướng phát triển du lịch xanh của Thái Nguyên | 2017 | *Tạp chí du lịch* số tháng 10/2017, tr 15.  |
| 2 | Phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại Vườn quốc gia Xuân Thủy | 2019 | *Tạp chí Môi trường, Chuyên đề II, 8/2019/ tr79* |
| 3 | Di sản văn hóa Hồ Tây – Không gian du lịch cần được bảo tồn | 2020 | *Tạp chí du lịch* số tháng 8/2020, tr 13. |
| 4 | Sức hút từ mô hình du lịch ven đô Hà Nội. | 2020 | *Tạp chí du lịch* số tháng 09/2020, tr 12. |
| 5 | Hiện trạng mô hình khai thác phát triển du lịch CSSK ở suối khoáng Mỹ Lâm – Tuyên Quang | 2021 | *Kỉ yếu HT: Phát triển du lịch CSSK ở Việt Nam*. Viện NCPTDL, 9/2021; trang 146 |
| 6 | Đề xuất tiêu chí đánh giá phát triển du lịch theo hướng du lịch xanh. Nghiên cứu tại Vân Long (Ninh Bình). | 2023 | *Hội thảo KH Quốc tế, Phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam,* NXB Hà nội, trang 401 |
| 7 | Cơ chế chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển du lịch tại Việt nam – Những vấn đề đặt ra  | 2023 | *Hội thảo KH quốc gia*, Viện NC phát triển du lịch |
| 8 | Kinh nghiệm của Ấn Độ về truyền thông sản phẩm du lịch Chăm sóc sức khỏe thông qua khách du lịch đến nước sở  | 2023  | Hội thảo quốc gia “Giải pháp thu hút khách du lịch Ấn Độ đến Việt Nam”, Viện NCPT Du lịch, trang (98 – 103) |
| **Tài liệu chuyên môn** |
| 1 | Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kỹ năng nghề đối với nghề Quản trị khách sạn | 2018 | Chương trình Quốc gia Tổng cục Dạy nghề - Bộ LĐ - TBXH |
| 2 | Chương trình Ngân hàng câu hỏi kĩ năng nghề Quản trị khách sạn | 2019 | Chương trình Quốc gia Tổng cục Dạy nghề - Bộ LĐ - TBXH |

*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

|  |  |
| --- | --- |
|  **Xác nhận của cơ quan** | **Người khai ký tên**(Ghi rõ chức danh, học vị) |

 

 **TS. Nguyễn Lan Anh**